

Số: /BC-UBND

Ngân Sơn, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Thực hiện Hướng dẫn số 657/HD-SNV ngày 18/5/2018 của Sở Nội vụ về xây dựng kế hoạch và báo cáo CCHC; Công văn số 1832/SNV-CCHC&QLVTLT ngày 13/11/2020 của Sở Nội vụ về việc thực hiện báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2020. Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn báo cáo kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (CCHC):

1. Về xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm:

1.1. Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm: Thực hiện Quyết định số 2604/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2020. UBND huyện Ngân Sơn đã ban hành Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2020 kèm theo Kế hoạch CCHC năm 2020.

1.2. Chất lượng kế hoạch CCHC: Trong nội dung Kế hoạch đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và phân công trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, gồm có 7 nội dung chính và 46 nhiệm vụ.

1.3. Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch: Trong năm 2020, các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn đã triển khai, quán triệt kịp thời đến cán bộ, công chức, viên chức thực hiện những nội dung, nhiệm vụ được theo kế hoạch CCHC năm 2020 của địa phương, đơn vị và các văn bản chỉ đạo khác. Tổng số nhiệm vụ trong kế hoạch năm đến thời điểm báo cáo đã triển khai so với tổng số nhiệm vụ có trong kế hoạch là 46/46 nội dung, đạt 100% kế hoạch.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

2.1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC:

Căn cứ Kế hoạch CCHC năm, UBND huyện đã giao các phòng chuyên môn tham mưu xây dựng và ban hành các Kế hoạch triển khai các nội dung về công tác CCHC, gồm có: *Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 21/01/2020 về Kiểm tra công tác CCHC năm 2020; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 21/01/2020 về Kiểm tra hoạt động công vụ; Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 30 / 01 /2020 về thành lập Tổ Kiểm tra công vụ huyện Ngân Sơn; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 21/ 01 /2020 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện, Kế hoạch số 13/KH - UBND ngày 21/01/2020 về Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Kế hoạch số*

16/KH-UBND ngày 21/01/2020 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2020; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 21/01/2020 về kiểm soát TTHC; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 31/01/2020 về tuyên truyền CCHC năm 2020; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 04/02/2020 về Duy trì, áp dụng, cải tiến và xây dựng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước huyện Ngân Sơn năm 2020..

Ngoài các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC đã ban hành từ đầu năm, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác CCHC, cụ thể: Công văn số 1310/UBND-NV ngày 13/7/2020 về việc thực hiện bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC theo Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 23/7/2020 về thực hiện bộ tiêu chí xác định chỉ số CCHC năm 2020; Công văn 1427/UBND-NV ngày 30/7/2020 về việc đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn huyện; Công văn số 1598/UBND-NV ngày 25/8/2020 về triển khai thực hiện Hướng dẫn số 1303/HD-SNV ngày 18/8/2020 của Sở Nội vụ; Công văn số 2067/UBND-NV ngày 02/11/2020 về việc đôn đốc thực hiện công tác đánh giá, thẩm định Chỉ số CCHC cấp xã năm 2020; Công văn số 2005/UBND-NV ngày 29/10/2020 về việc báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ CCHC cấp huyện.

2.2. Việc tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, cuộc họp về công tác CCHC:

Trong năm 2020, huyện đã xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC giai đoạn 2011-2020, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid19 nên đã thực hiện tổng kết bằng báo cáo, đồng thời khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC. Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức 01 cuộc họp để đánh giá công tác CCHC của huyện 9 tháng đầu năm 2020 nhằm đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC của huyện, đề ra các giải pháp, khắc phục các hạn chế để hoàn thành nhiệm vụ về công tác CCHC. Ngoài ra, tại các cuộc họp giao ban hàng tháng của UBND huyện đều có nội dung đánh giá tiến độ, chất lượng thực hiện công tác CCHC của huyện.

2.3. Công tác thi đua, khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị:

UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, các địa phương gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng, hàng năm trình khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm, phê bình đối với tập thể, cá nhân thực hiện chưa tốt, thiếu trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC. Không xét thi đua đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương có các tiêu chí, tiêu chí thành thuộc các lĩnh vực CCHC không hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ CCHC trong năm kế hoạch.

2.4. Những sáng kiến, giải pháp mới trong triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị:

Các đơn vị, địa phương đã quan tâm động viên các cán bộ, công chức thường xuyên tìm tòi, nghiên cứu các giải pháp, sáng kiến mới trong công tác CCHC, nhất là trong giải quyết TTHC. Trong năm đã có 02 sáng kiến của các đơn vị, địa phương về công tác CCHC được Hội đồng sáng kiến của huyện công nhận.

2.5. Việc bố trí lãnh đạo đơn vị phụ trách công tác CCHC:

UBND huyện đã ban hành thông báo phân công nhiệm vụ của lãnh đạo UBND huyện, trong đó phân công đồng chí Chủ tịch UBND huyện trực tiếp phụ trách về công tác CCHC.

2.6. Việc bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC:

Trong năm 2020, Ủy ban nhân dân huyện đã bố trí kinh phí cho công tác CCHC của huyện là 10.000.000 đồng; bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch chuyển đổi hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 là 52.000.000 đồng.

3. Về kiểm tra CCHC, công vụ:

Căn cứ Kế hoạch số 14/KH-UBND về kiểm tra công tác CCHC năm 2020 và Kế hoạch 15/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2020 về Kiểm tra hoạt động công vụ, ban hành Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2020 về thành lập tổ Kiểm tra công vụ huyện Ngân Sơn; Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 05/5/2020 về kiện toàn Đoàn kiểm tra công tác CCHC; Công văn số 153/ĐKT CCHC về việc tổ chức kiểm tra công tác CCHC. Đến thời điểm báo cáo, huyện đã kiểm tra công tác CCHC được 10/10 xã, thị trấn (*đạt tỷ lệ 41% trên tổng số 24 đơn vị, địa phương trực thuộc*); thực hiện kiểm tra công vụ đột xuất được 02 cuộc.

Đến thời điểm báo cáo, 10/10 xã, thị trấn được kiểm tra đã có báo cáo khắc phục các nội dung kết luận kiểm tra về công tác CCHC theo Thông báo số 242/TB-ĐKT CCHC ngày 14/10/2020 của Đoàn kiểm tra CCHC huyện. Qua tổng hợp, 100% các vấn đề tồn tại, hạn chế sau khi kiểm tra đã được các đơn vị xử lý, khắc phục theo yêu cầu.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC:

Căn cứ các nội dung Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 31/01/2020 của UBND huyện về tuyên truyền CCHC năm 2020. Trong năm, các đơn vị, địa phương thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến đủ 6/6 nội dung về công tác CCHC theo kế hoạch, gồm có: Cải cách TTHC, cải cách thủ tục; cải cách tổ chức bộ máy và xây dựng, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; Hiện đại hóa hành chính và cải cách tài chính công.

- Các hình thức tuyên truyền đã thực hiện gồm có: lồng ghép tại các Hội nghị; tổ chức đối thoại với người dân liên quan đến TTHC; niêm yết công khai các

TTHC tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp; cổ động trực quan qua pano, áp phích, băng zôn, khẩu hiệu, tuyên truyền bằng xe thông tin lưu động tại các khu vực đông dân cư, khu vực trung tâm và cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (*Báo chí, hệ thống truyền thanh cấp huyện, xã, công thông tin điện tử của huyện*),

Kết quả cụ thể:

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật, tuyên truyền về cải cách hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, việc tuyên truyền được thực hiện lồng ghép trong các hoạt động công tác chuyên môn như giải quyết các TTHC về hộ tịch, chứng thực,... được hơn 400 lượt người nghe. Tuyên truyền, phổ biến GDPL đến cán bộ và nhân dân thông qua việc giải quyết các thủ tục hành chính như: Khai sinh, kết hôn, khai tử, chứng thực, hòa giải cơ sở,... được trên 5.000 lượt người nghe.

+ Các đơn vị, địa phương đã thực hiện việc niêm yết các danh mục TTHC tại cơ quan và điểm tiếp nhận và trả kết quả; các ý kiến kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, cá nhân và các phản hồi ý kiến, kiến nghị. Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính Nhà nước. Niêm yết công khai các danh mục TTHC trên Cổng TTĐT của huyện.

+Tuyên truyền lồng ghép tại các hội nghị, trên hệ thống thông tin cơ sở về tình hình thực hiện CCHC, các văn bản chỉ đạo về công tác tinh giản biên chế.

+ Tuyên truyền các quy định về thủ tục hành chính có liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp. Triển khai kịp thời các quy định của Chính phủ về đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp; Triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn kinh phí được giao.

+ Tuyên truyền, phổ biến đến người dân về việc ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính; Các ứng dụng “một cửa điện tử”, dịch vụ công trực tuyến, kiến trúc chính quyền điện tử...

+ Trong năm, đã niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính cấp huyện trên Cổng thông tin điện tử; sản xuất hơn 30 tin, bài phát trên Đài truyền thanh huyện và các xã, thị trấn; 25 tin, bài đăng trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

1.1. Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật:

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 12/ KH-UBND, ngày 21 tháng 01 năm 2020 về theo dõi thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện năm 2020, việc triển khai thực hiện như sau:

- Ban hành Kế hoạch số 101/KH-UBND, ngày 20/7/2020 về Điều tra, khảo sát về tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý VPHC năm 2020; kết quả đã thực hiện xong và có báo cáo số 65/BC-TP, ngày 20/11/2020 về Kết quả Khảo sát công tác theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm: Đất đai; Lâm nghiệp và Môi trường trên địa bàn huyện năm 2020;

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch số 129/KH-UBND, ngày 14/9/2020 về Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, đã thực hiện xong và có Báo cáo số 66/BC-TP, ngày 20/11/2020 về Kết quả Kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý VPHC trên địa bàn huyện năm 2020;

- Đối với báo cáo thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật, hiện nay đang thực hiện và hoàn thành trước ngày 15/12/2020;

1.2. Kết quả thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm, Việc xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

Đã thực hiện tự kiểm tra các văn bản QPPL do HĐND&UBND huyện ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản do HĐND&UBND các xã, thị trấn ban hành, kết quả kiểm tra đã ban hành Thông báo số 05/TB-TP, ngày 15/10/2020 về kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL 9 tháng đầu năm 2020;

1.3. Kết quả thực hiện kiểm tra văn bản QPPL trong năm. Việc xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra:

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND, ngày 21/01/2020 về công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL năm 2020 và triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

+ Công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: Phòng Tư pháp thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND-UBND huyện ban hành còn hiệu lực (*báo cáo số 08/BC-TP, ngày 17/3/2020 về kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL*)

+ Công tác xử lý văn bản QPPL: UBND huyện ban hành văn bản bãi bỏ 02 Quyết định do UBND huyện ban hành không phù hợp về thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong năm: Trong năm huyện ban hành 04 văn bản QPPL, trong đó UBND huyện ban hành 03 VB, Hội đồng nhân dân huyện ban hành 01 VB. Qua kiểm tra, các văn bản ban hành đều tuân thủ quy trình theo quy định; chất lượng văn bản QPPL được đảm bảo.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

2.1. Về kiểm soát thủ tục hành chính :

- *Về xây dựng kế hoạch:* UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 21/01/2020 Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020.

- *Việc thực hiện rà soát TTHC* được thực hiện theo đúng quy định. Trong quá trình rà soát chưa có vấn đề phát sinh.

2.2. Rà soát, đánh giá TTHC:

- **Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá:** *Đã ban hành* Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 21/01/2020 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2020.

- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá:

Kết quả thực hiện rà soát, đánh giá TTHC trong năm: Không có phương án đơn giản hóa TTHC.

2.3. Công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ:

- *Niêm yết TTHC đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đơn vị:* Việc niêm yết công khai TTHC tại trụ sở, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của có quan, đơn vị. Số TTHC cấp huyện được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa theo Quyết định 2635/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả; không tiếp nhận và trả kết quả; tiếp nhận và giải quyết theo hình thức liên thông cùng cấp; tiếp nhận và giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Cụ thể 233/233 TTHC được niêm yết công khai so với tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị. Trong đó:

+ Số TTHC công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả là: 233 TTHC; số TTHC công khai trên Trang thông tin điện tử của tỉnh: 233;

- *Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công của tỉnh:* thực hiện đầy đủ, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông thực hiện công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của huyện.

2.4. Công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị:

- *Công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý PAKN (tại bảng niêm yết TTHC và trên trang TTĐT):* Có thực hiện.

- *Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của UBND cấp huyện:* trong năm 2020 không nhận được phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

2.5. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- *Tỷ lệ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện được thực hiện theo cơ chế một cửa, so với tổng số TTHC do UBND tỉnh quy định đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị:* 233/233 TTHC: đạt 100%.

- *Số TTHC được giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông so với tổng số TTHC do UBND tỉnh quy định đưa vào thực hiện theo cơ chế một cửa thuộc thẩm*

quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị là 19 thủ tục, Trong đó: Số TTHC thực hiện liên thông giữa các cấp chính quyền (cấp tỉnh (sở) với cấp huyện hoặc cấp xã và ngược lại): 11 TTHC; Số TTHC thực hiện liên thông cùng cấp: 8 TTHC (Theo Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn).

- Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp xã có 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa: 100% các địa phương đã thực hiện đầy đủ theo quy định.

2.6. Kết quả giải quyết TTHC:

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết theo quy định:

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận: Từ đầu năm đến ngày 26/11/2020 tiếp nhận 523 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 01 hồ sơ, tổng số hồ sơ phải giải quyết là 524 hồ sơ, trong đó: hồ sơ đã xử lý xong 504, trong đó đúng hạn là 493 hồ sơ, quá hạn 11 hồ sơ (quá hạn do kết thúc trên máy bị chậm, trên thực tế đã giải quyết đúng hạn); hồ sơ đang xử lý trong hạn 20 hồ sơ.

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận: Từ đầu năm đến ngày 26/11/2020 tiếp nhận 6.813 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 09 hồ sơ, tổng số hồ sơ phải giải quyết 6.822 hồ sơ, trong đó: hồ sơ đã xử lý xong 6.794, trong đó đúng hạn là 6.770 hồ sơ, quá hạn 24 hồ sơ (quá hạn do kết thúc trên máy bị chậm, trên thực tế đã giải quyết đúng hạn); hồ sơ đang xử lý trong hạn 28 hồ sơ.

- Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC: được thực hiện đầy đủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

3.1: Tuân thủ các quy định của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy:

- Sắp xếp các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc; thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương: Công tác tổ chức bộ máy của huyện được thực hiện theo chủ trương của tỉnh, đảm bảo tinh gọn, không phát sinh thêm tổ chức mới;

- Chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc 100% các đơn vị, phòng ban thuộc huyện đã xây dựng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương tại cơ quan, đơn vị: UBND huyện thực hiện nghiêm túc về cơ cấu số lượng và bổ nhiệm chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn cấp huyện theo quy định.

3.2. Thực hiện việc tinh giản biên chế: Trong năm 2020, UBND huyện tiếp tục triển khai các văn bản và đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện các công tác về tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định 113/2018/NĐ-CP. Trong năm 2020 thực hiện tinh giản 08 cán bộ, công chức cấp xã, 01 công chức cấp huyện trong đợt 1/2020; giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định 26/2015/NĐ-

CP cho 03 cán bộ, trong đó có 01 lãnh đạo cấp phòng, 02 cán bộ cấp xã; trong tháng 12/2020 dự kiến trình hồ sơ đề nghị tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP đối với 01 cán bộ cấp xã và 01 viên chức giáo dục.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

4.1. Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo vị trí việc làm:

- *Tỷ lệ phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt* : 100% các cơ quan, đơn vị sử dụng, sắp xếp, bố trí và quản lý công chức, viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ của từng công chức, viên chức, không làm biến động biên chế của cơ quan, đơn vị.

Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thực hiện đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt : 100% các đơn vị sự nghiệp thực hiện đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

4.2. Thực hiện các quy định về công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, người lao động, thăng hạng viên chức:

- *Về tuyển dụng viên chức*: Đối với nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức năm 2020: Hiện nay đã hoàn thành việc rà soát đăng ký nhu cầu tuyển dụng công chức, viên chức năm 2020 và báo cáo Sở Nội vụ; thông báo nhu cầu xét chuyển công chức cấp xã thành công chức cấp huyện 02 chỉ tiêu.

- *Về tổ chức thi thăng hạng viên chức*: Do năm 2019 đã tổ chức 01 đợt thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên từ hạng IV lên hạng III, trong năm 2020 huyện chỉ thực hiện rà soát nhu cầu, dự kiến thực hiện trong năm tiếp theo.

- *Thực hiện quy định về sử dụng biên chế công chức, viên chức, hợp đồng lao động*: Thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức viên chức, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2616/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 về việc giao biên chế công chức, số người làm việc trong các tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP năm 2020 đảm bảo đúng cơ cấu của cán bộ công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Công tác tiếp nhận, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá công chức, viên chức của đơn vị được thực hiện đúng quy định theo phân cấp quản lý, sử dụng công chức, viên chức.

Trong năm 2020 thực hiện giải quyết kịp thời các chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tiếp nhận, bố trí công tác 03 công chức từ cấp xã lên công chức cấp huyện; thuyên chuyển, điều động 41 viên chức ngành giáo dục; tiếp nhận 08 viên chức ngành giáo dục năm 2020; tiếp nhận và bố trí công tác cho 07 công chức cấp huyện mới tuyển dụng (*chỉ tiêu năm 2019*). Thực hiện các thủ tục tiếp nhận trường PTDT THCS Nội trú về huyện quản lý.

- *Về tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ, công chức cấp xã*: đạt 100%. Tổng số cán bộ, công chức xã đến 30/11/2020: 213 người, trong đó: nữ: 85, nam 128; Đảng viên:

201; Dân tộc thiểu số 204; cán bộ cấp xã: 99; công chức chuyên môn: 114;

Trình độ chuyên môn: Đại học: 152; Cao đẳng: 13; Trung cấp: 48.

Trình độ LLCT: Cao cấp: 2; Trung cấp: 138; Sơ cấp: 45;

4.3. Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các phòng, ban và tương đương: Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển vị trí lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị của huyện được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn, quy định về công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với lãnh đạo cấp phòng. Trong năm 2020 huyện đã thực hiện quy trình bổ nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng GD&ĐT; Phó chánh Thanh tra huyện; Phó trưởng phòng Văn hóa - Thông tin; Chánh thanh tra huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Trưởng phòng VH-TT theo đúng quy định.

4.4. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, lễ lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện:

UBND huyện đã giao Phòng Nội vụ tham mưu việc kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ đối với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn. Trong năm, đại đa số CBCCVN trên địa bàn huyện đã chấp hành tốt kỷ cương, kỷ luật, lễ lối làm việc theo quy định và thực hiện nghiêm túc quy chế văn hóa công sở; đến thời điểm báo cáo chưa phát hiện cán bộ, công chức vi phạm quy chế làm việc, kỷ cương kỷ luật hành chính đến mức kỷ luật.

4.5. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục tạo điều kiện bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu với tình hình mới.

Trong năm đã ban hành quyết định đồng ý cho cán bộ công chức cấp xã đi đào tạo nâng cao trình độ là 08 người; cử 01 công chức cấp huyện đi đào tạo bồi dưỡng lớp QLNN ngạch chuyên viên.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ:

Trên cơ sở được giao tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo giai đoạn, để tạo sự chủ động trong việc quản lý, sử dụng kinh phí được giao có hiệu quả, tiết kiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao ngay từ đầu năm các cơ quan, đơn vị đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ sau khi đã thống nhất ý kiến với tổ chức công đoàn cơ quan tại Hội nghị cán bộ, công chức. Căn cứ vào quy chế chi tiêu của đơn vị mình các đơn vị thực hiện có hiệu quả tiết kiệm hơn trong việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên cho các khoản chi như: Văn phòng phẩm, điện nước, điện thoại, hội nghị, tiếp khách, sửa chữa tài sản cố định... nhằm hạn chế tối đa những khoản chi không cần thiết để tiết kiệm tăng thu nhập cho các bộ công chức viên chức.

5.2. Việc thực hiện định mức sử dụng tài sản công: Ngay từ đầu năm các cơ quan, đơn vị đã xây dựng và ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài

chính nhằm tạo điều kiện chủ động trong việc quản lý, sử dụng tài sản công được giao; thúc đẩy thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đồng thời nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và CBCC trong việc thực hiện nhiệm vụ và quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả theo quy định của pháp luật. Đối với các tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung các cơ quan, đơn vị lập thủ tục, hồ sơ gửi cơ quan có thẩm quyền mua sắm theo đúng quy định của nhà nước. Các khoản mua sắm, sửa chữa được thực hiện đúng tiêu chuẩn, định mức theo Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

Ủy ban nhân dân huyện thực hiện các quy định về phân cấp quản lý ngân sách nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 50/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 của HĐND tỉnh, trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 2581/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020. Trong đó giao, phân bổ dự toán thu, chi cho các đơn vị dự toán cấp huyện và cấp xã theo đúng quy định, tiêu chuẩn, định mức.

5.3. Tiết kiệm kinh phí, tăng thu nhập cho công chức, viên chức và lao động hợp đồng 68 (Nghị định 68/2000/NĐ-CP): Hiện nay chưa kết thúc năm ngân sách do vậy các cơ quan đơn vị trên địa bàn huyện chưa xác định được số tiết kiệm chi của năm 2020. Sau khi kết thúc năm ngân sách, xác định được số kinh phí tiết kiệm được, các cơ quan đơn vị sẽ thực hiện bình xét phân loại công A, B, C đảm bảo theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn để chi trả thu nhập tăng thêm cho công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

5.4. Việc thực hiện công khai tài chính:

Các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai quyết toán ngân sách địa phương năm 2019, dự toán ngân sách địa phương năm 2020; công khai dự toán ngân sách địa phương theo quý, 06 tháng theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; công khai ngân sách cấp huyện theo Chương IV Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước.

+ Thực hiện công khai số liệu dự toán ngân sách huyện năm 2020 tại Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của UBND huyện.

+ Thực hiện công khai số liệu thực hiện dự toán ngân 06 tháng đầu năm 2020 tại Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND huyện.

+ Thực hiện công khai số liệu quyết toán ngân sách huyện đã được HĐND cấp huyện phê chuẩn tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 22/7/2020 của UBND huyện.

5.5. Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Trong năm đơn vị đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc Thông báo số 454/TB-KTNN ngày 23/10/2020 của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán Chuyên đề chương trình “ Hỗ trợ thực hiện hai chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 tại 18 tỉnh”. Hiện nay cơ bản các đơn vị, địa phương đã thực hiện xong.

5.6. Kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2020: Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến thời điểm báo cáo là 14.211 triệu đồng/15.000 triệu đồng, đạt 96,02%/ KH tỉnh giao, đạt 94,74%/KH huyện giao.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

6.1. Về ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin:

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 26/7/2019 về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước năm 2020.

6.2. Thành lập, kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử; tổ chức các cuộc họp hàng năm của Ban chỉ đạo:

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 về kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử; Công văn số 2068/UBND-VHTT ngày 09/11/2020 về việc đẩy mạnh công tác xây dựng chính quyền điện tử.

6.3. Ban hành các văn bản quy định, chỉ đạo, đôn đốc về khai thác sử dụng các ứng dụng CNTT và bảo đảm an toàn an ninh thông tin; quy định về gửi nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số,...trên địa bàn:

Ngoài các văn bản chỉ đạo từ đầu năm về việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, trong năm, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện, cụ thể:

+ Công văn số 78/UBND-VHTT, ngày 16/1/2020 về việc tăng cường ứng dụng CNTT trong xây dựng chính quyền điện tử.

+ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 31/01/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020;

+ Công văn số 211/UBND-VHTT ngày 14/2/2020 về việc tuyên truyền, khuyến nghị người dân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến nhằm hạn chế tiếp xúc nơi đông người.

+ Công văn số 903/UBND-VHTT, ngày 08/5/2020 về việc triển khai đánh giá Chính quyền điện tử cấp xã, thị trấn;

+ Công văn số 1286/UBND-VHTT, ngày 7/7/2020 về việc cung cấp số liệu cho phát triển và ứng dụng CNTT năm 2020.

+ Công văn số 1194/UBND-VHTT ngày 22/6/2020 về việc triển khai Chỉ thị 03/CT-UBND về “Công dân điện tử”

+ Công văn số 1292/UBND-VHTT ngày 08/7/2020 về việc đẩy mạnh tuyên truyền Nghị định 47/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

+ Công văn số 1181/UBND-VHTT ngày 05/8/2020 về việc triển khai tuyên truyền cài đặt ứng dụng Bluezone.

6.4. Hạ tầng và nguồn lực CNTT:

Hạ tầng CNTT cơ bản đáp ứng yêu cầu và ngày càng được hoàn thiện tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phục vụ công việc ngày càng tốt hơn, góp phần tạo môi trường làm việc điện tử rộng khắp, tăng năng suất, hiệu quả công việc.

- *Tỷ lệ trang bị máy tính cho công chức cấp huyện:* Số lượng cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện được trang bị máy tính đạt tỷ lệ 100%, các máy tính được kết nối mạng Internet, mạng LAN cơ bản đáp ứng được yêu cầu của công việc. Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn đã kết nối vào đường truyền mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- *Tổng số máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền:* 100% các máy tính đều cài phần mềm diệt virus có bản quyền để đảm bảo về an toàn thông tin (*trừ máy soạn thảo VB mật*).

- *Cán bộ chuyên trách CNTT:* Hiện tại huyện đã bố trí đủ 02 cán bộ phụ trách CNTT tại phòng Văn hóa – Thông tin và Văn phòng HĐND-UBND.

- *Cấp chứng thư số chuyên dùng cho tổ chức và các cá nhân lãnh đạo có quyền ký ban hành văn bản; cá nhân kế toán đơn vị:* Việc cấp chứng thư số cho các cá nhân, tổ chức được thực hiện theo đúng quy định, từ đầu năm đã cấp mới 15 chứng thư số cá nhân và tổ chức, thay đổi thông tin 7 chứng thư, mở khóa 01 chứng thư và thu hồi 7 thiết bị lưu khóa bí mật. Tỷ lệ đạt 100%.

6.5. Ứng dụng Công nghệ TT:

- *Sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc TDOffice tại UBND huyện, các phòng ban trực thuộc:*

100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm một cửa điện tử trong xử lý văn bản và tiếp nhận thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

- *Trao đổi văn bản điện tử:* 100% văn bản tại đơn vị được ký số đúng quy định và gửi điện tử.

- *Có Trang/Cổng TTĐT đáp ứng đầy đủ các quy định tại Nghị định 43/2011/NĐ-CP:* Đáp ứng đầy đủ các quy định.

- *Sử dụng hệ thống một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông* Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử, Một cửa điện tử liên thông và dịch vụ công trực tuyến mức độ cao được duy trì sử dụng tốt tại các cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn.

- *Số TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 3 trên tổng số TTHC của huyện:* 161/233, đạt 70%; số TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ trên tổng số TTHC trực tuyến mức độ 3 là 11/161;

- *Số TTHC được cung cấp trực tuyến mức độ 4 trên tổng số TTHC của huyện là:* 30/233, đạt 12%; số TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ trên tổng số TTHC trực tuyến mức độ 4 là 6/30.

-*Số hồ sơ TTHC phát sinh trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ phát sinh của các TTHC đó:* $87/404 = 21\%$.

6.6. Sử dụng dịch vụ Bưu chính công ích (BCCI): Trong năm, không phát sinh hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

6.7. Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO:

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn duy trì và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO tại huyện và ban hành các văn bản: Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2020 về Duy trì, áp dụng, cải tiến và xây dựng Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước huyện Ngân Sơn năm 2020;

- *Công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị (bao gồm cả các đơn vị trực thuộc phải áp dụng theo quy định):* Ban hành Kế hoạch 64/KH-UBND ngày 08 tháng 04 năm 2020 của về việc chuyển đổi, áp dụng từ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn năm 2020, trong đó đã công bố 06 Quy trình ISO chung; Quyết định số 2461/QĐ-UBND ngày 16/11/2020 về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- *Tổ chức đánh giá nội bộ, họp xem xét của lãnh đạo hàng năm theo quy định (bao gồm cả các đơn vị trực thuộc phải áp dụng theo quy định):* Đã thực hiện theo quy định.

-*Thực hiện việc duy trì, cải tiến ISO theo quy định (bao gồm cả các đơn vị trực thuộc phải áp dụng theo quy định):* Tỷ lệ cơ quan chuyên môn cấp huyện thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến ISO theo quy định: 100% đơn vị thực hiện.

6.8. Tình hình xây dựng trụ sở cơ quan hành chính của huyện:

Việc đầu tư xây dựng cơ quan hành chính của huyện được quan tâm triển khai thực hiện. Hiện nay công trình xây dựng Nhà văn hóa của huyện, công trình xây

dựng trụ sở UBND xã Trung Hòa, Đức Vân chuyển tiếp từ năm 2019 đã hoàn thành xong và đưa vào sử dụng, còn trụ sở UBND xã Hiệp lực hiện nay cơ bản đã xong.

III. KẾT QUẢ NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG TẠI ĐƠN VỊ:

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 15/4/2020 về triển khai thực hiện nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công trên địa bàn huyện Ngân Sơn năm 2020, qua đó thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục triển khai các biện pháp nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công trên địa bàn, với các nhiệm vụ như: tăng cường và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; triển khai tốt vấn đề công khai, minh bạch thông tin liên quan việc giải quyết thủ tục hành chính, các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi của nhân dân như các lĩnh vực xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng, phương án bồi thường, kế hoạch sử dụng đất, thu chi ngân sách cấp huyện, cấp xã,... Cùng với đó, cán bộ công chức, viên chức của huyện tiếp tục thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của tỉnh về nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công trên địa bàn huyện.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Trong năm 2020, công tác CCHC trên địa bàn huyện tiếp tục được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn huyện đã triển khai công tác CCHC toàn diện trên 6 nội dung, trong đó chú trọng cải cách tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công nhằm phục vụ nhân dân, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của huyện.

Thực hiện tiếp nhận hồ sơ TTHC và giải quyết theo đúng quy định; cơ sở vật chất được trang bị cơ bản đầy đủ đáp ứng được nhu cầu công việc.

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tiếp tục được thực hiện có nề nếp, chất lượng giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân ngày càng được nâng cao. Công tác kiểm soát TTHC được thực hiện thường xuyên, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công bố kịp thời.

Cải cách TTHC đã tạo điều kiện thuận lợi trong giải quyết các công việc của công dân và tổ chức. Tính công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động quản lý nhà nước được nâng lên.

Chất lượng đội ngũ cán bộ, CCVC ngày càng được nâng cao, đặc biệt là trình độ chuyên môn, kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng hành chính, đạo đức công vụ ngày một tốt hơn, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước trên địa bàn.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành được thực hiện tốt, góp phần đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính, nâng cao chất lượng, giảm thời gian, chi phí giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Việc thực hiện kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản (*từ cấp huyện đến cấp xã*) được duy trì thường xuyên.

2. Những hạn chế, tồn tại

- Một số phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn chưa thực sự chủ động và chú trọng trong triển khai thực hiện công tác CCHC nhất là trong công tác chỉ đạo, điều hành và cải cách thủ tục hành chính. Chế độ thông tin, báo cáo về công tác cải cách hành chính của một số xã, thị trấn, các phòng chuyên môn chưa sâu về chất lượng.

- Việc giải quyết TTHC thuộc một số lĩnh vực vẫn còn chậm và giải quyết quá hạn so với thời gian quy định.

- Việc tuyên truyền về công tác CCHC chưa thực sự hiệu quả, số lượng tin bài tuyên truyền về cải cách hành chính còn ít, chưa phong phú về nội dung...

- Việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả trên phần mềm một cửa điện tử đối với một số lĩnh vực chưa được thực hiện thường xuyên. Tỷ lệ hồ sơ phát sinh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ Bru chính công ích chưa cao, do người dân chưa có thói quen nộp hồ sơ qua môi trường mạng.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021:

1. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với nhiều hình thức về công tác CCHC, đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC nhất là tuyên truyền các nội dung về giải quyết thủ tục hành chính trong nhân dân.

2. Tăng cường thực hiện kiểm tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC và kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Kế hoạch và đột xuất để nâng cao hiệu quả công tác CCHC và chấp hành kỷ luật, kỷ cương, văn hóa công sở trên địa bàn.

3. Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh để thu hút các nhà đầu tư vào tỉnh, huyện.

4. Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL; công tác xây dựng văn bản QPPL.

5. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; công bố công khai thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai đầy đủ các thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị; thực hiện đối thoại giữa lãnh đạo các cấp với tổ chức, cá nhân về TTHC.

6. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo Đề án số 03-ĐA/TU ngày 10/5/2017 của Tỉnh ủy Bắc Kạn và Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 10/8/2017 về việc thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế giai đoạn

2016-2021; thực hiện tốt công tác tuyển dụng, tiếp nhận, điều động viên chức, công chức cấp xã; rà soát thực hiện tinh giản biên chế theo quy định hiện hành.

7. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, hợp lý về cơ cấu gắn với vị trí việc làm trên cơ sở xác định rõ về chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

8. Tiếp tục thực hiện, theo dõi việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2019-2021; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công; kiểm tra các nguồn thu phí, lệ phí, thu dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Tiếp tục duy trì thực hiện có hiệu quả các phần mềm dùng chung đã triển khai thực hiện; rà soát, nhân rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích; đẩy mạnh công tác tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích để nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết. Cải cách TTHC trong từng cơ quan, đơn vị và giữa các cấp với nhau. Công khai minh bạch tất cả TTHC dưới các hình thức thiết thực và thích hợp;

10. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý giữa UBND huyện với các cơ quan đơn vị và UBND các xã, thị trấn đảm bảo tương ứng giữa nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm, đồng bộ với nguồn lực tài chính, phù hợp với năng lực cán bộ, công chức, viên chức và các điều kiện cần thiết khác;

11. Tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động quản nhà nước tại các cơ quan, đơn vị nhằm giảm bớt hồ sơ, thủ tục hồ sơ giấy tờ hành chính; duy trì việc thực hiện Hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND huyện Ngân Sơn và chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác Cải cách thủ tục hành chính năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của UBND huyện Ngân Sơn./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Chu Thị Huyền